TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2022/HS-ST
Ngày 26-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Chọn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Mộng Lành và ông Hà Minh Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Minh Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Khánh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Huỳnh P** (tên gọi khác là K), sinh năm 1981 tại huyện T, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 và bà Trần Thị T, sinh năm 1962; chồng Đinh Văn V (đã ly hôn) và Nguyễn Văn V (đã ly hôn), có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện An Biên từ ngày 12/01/2022 cho đến nay. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Dương Thị Mỹ C, sinh năm 1962. Vắng mặt

Trú tại: Ấp A, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng:

- Trần Ngọc G, sinh năm 1982. Vắng mặt

Trú tại: Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Biên.

- Dương Văn Đ, sinh năm 1984. Vắng mặt

Trú tại: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- Trần Quốc K, sinh năm 1975. Vắng mặt

Trú tại: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Thành L, sinh năm 1988. Vắng mặt

Trú tại: Ấp X, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Thanh H, sinh năm 1989. Vắng mặt

Trú tại: Ấp A, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 12/01/2022, Nguyễn Huỳnh P đi uống cafe tại quán N của Dương Thị Mỹ C thuộc ấp A, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Khi đến nơi, chủ quán còn ngủ nên Nguyễn Huỳnh P lấy chổi quét dọn ở khu vực quán thì phát hiện 01 (Một) bịch nylon hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nằm dưới nền xi măng. P biết là ma túy nhưng không rõ của ai nên nhặt bỏ vào túi xách cá nhân màu hồng nhằm mục đích sử dụng.

Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Huỳnh P đi qua phía khu vực tum của quán Như Ý thì thấy Trần Ngọc G, Dương Văn Đ, Trần Quốc K, Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H đang sử dụng ma túy. P đi vào tự lấy bộ dụng cụ có sẵn ma túy sử dụng rồi quay trở lại quán Như Ý nằm võng và để túi xách màu hồng (bên trong chứa 01 bịch nylon nghi là ma túy vừa nhặt được) lên kệ. Đến 09 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện An Biên tiến hành kiểm tra, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể, không đồng nhất chứa trong 01 (Một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1365 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (Một) bịch nylon kích thước 2,3cm x 1,5cm bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất; 01 (Một) túi xách da màu hồng, kích thước 15cm x 20cm x 10cm.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSHAB ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh, tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên xử bị cáo Nguyễn Huỳnh P từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù;

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Lê Đức Huy; người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ; có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số: 56/2022. Theo Kết luận Giám định số 56/KL-KTHS ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (Một) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1076 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 465/2021; 01 (Một) túi xách da màu hồng, kích thước 15cm x 20cm x 10cm.

Bị cáo Nguyễn Huỳnh P *trình bày:* Thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thị Mỹ C vắng mặt nên không có ý kiến.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có

trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa đã làm rõ:

Khoảng 06 giờ ngày 12/01/2022, Nguyễn Huỳnh P đến quán cafe N thuộc ấp A, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang thì nhặt được 01 (Một) bịch ma túy rồi đem bỏ vào túi xách cá nhân màu hồng nhằm mục đích để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện An Biên kiểm tra, bắt quả tang, tạm giữ và bị niêm phong theo quy định. Theo kết luận giám định 01 (Một) bịch chứa ma túy loại Methamphethamine, có khối lượng là 0,1365 gam nên hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi pháp luật cấm và vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng mà bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng trái phép. Bị cáo biết rõ tác hại của việc sử dụng trái phép sẽ gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội, gây ảnh hưởng sức khỏe, kinh tế, còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác, làm mất an ninh trật tự xã hội và bất bình trong nhân dân. Do đó, cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả bị cáo đã gây ra để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho những người khác có ý định tương tự như bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quốc K, Nguyễn Thành L, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Huỳnh P Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Biên đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Trần Ngọc G, Dương Văn Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên đang tiến hành khởi tố, điều tra trong một vụ án khác.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Lê Đức Huy; người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ; có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số: 56/2022. Theo Kết luận Giám định số 56/KL-KTHS ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (Một) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1076 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 465/2021; 01 (Một) túi xách da màu hồng, kích thước 15cm x 20cm x 10cm.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Huỳnh P phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh P 01 (Một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/01/2022.

2. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Lê Đức Huy; người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ; có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số: 56/2022. Theo Kết luận Giám định số 56/KL-KTHS ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (Một) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1076 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong

trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 465/2021; 01 (Một) túi xách da màu hồng, kích thước 15cm x 20cm x 10cm.

Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 11/QĐ-VKSHAB ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Huỳnh P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- NTG; CA huyện An Biên;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ, văn phòng (Dương).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

Trần Thị Chọn